

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HS-PT

Ngày: 15 - 11 - 2022

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Tâm và ông Nguyễn Đức Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Đoàn - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 15/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2022/HSPT ngày 16/9/2022 đối với bị cáo Vũ Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày 09/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo: Vũ Thị H, sinh năm 1976 tại Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn A, xã L, huyện M, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn P và bà Đinh Thị H; chồng là Nguyễn Văn H và có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/11/2015 bị Công an phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác, chấp hành nộp tiền phạt ngày 03/11/2015; bị tạm giữ từ ngày 11/4/2022 đến ngày 20/4/2022 được tại ngoại; có mặt.

Bị hại không có kháng cáo: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1943; nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/4/2022, Vũ Thị H điều khiển xe mô tô biển số 29T1-878.20 một mình từ nhà đến địa bàn xã C, huyện K, tỉnh Hà Nam để chào bán men xử lý bề phốt. Khoảng 07 giờ cùng ngày, khi đến thôn Đ, xã C, huyện K thì gặp bà Đỗ Thị T, sinh năm 1943, trú tại thôn Đ, xã C đang điều khiển xe đạp đi ngược chiều. Lúc này, H nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của bà T bằng thủ đoạn gian dối là nộp lệ phí sẽ được hưởng tiền trợ cấp Covid-19. H điều khiển xe mô tô quay lại đi song song với bà T và gọi bà T dừng xe lại. Sau đó, H dừng trước đầu xe của bà T và nói “Bà ơi, sao hôm nọ cháu đến nhà nhưng không thấy bà ở nhà, bà đi đâu?”, bà T trả lời “Đi có việc” rồi H tự giới thiệu mình là nhân viên môi trường được cử đi tư vấn và nói “Chúng cháu đi tư vấn men xử lý vệ sinh, đợt này có chương trình hỗ trợ tiền covid, nhà vệ sinh được hỗ trợ 3.600.000 đồng, nhà tắm 3.600.000 đồng, bà phải nộp lệ phí là 2.400.000 đồng mỗi cái, bà đọc tên đi”. Nghe H nói xong, bà T cung cấp tên cho H rồi bảo “Tôi không mang tiền ở đây” thì H nói “Thế bà về lấy tiền mang xuống xã nộp cũng được”. Bà T nói “Để tôi về lấy tiền” rồi đạp xe đi về nhà lấy số tiền 2.500.000 đồng, gồm 05 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, sau đó đi xe đạp quay lại mục đích đến UBND xã C để nộp tiền, còn H điều khiển xe mô tô đi quanh khu vực này chờ bà T. Khoảng 20 phút sau, khi thấy bà T điều khiển xe đạp đi qua thì H điều khiển xe mô tô đi đến gần rồi dừng lại bảo “Thôi bà đóng cho cháu, bà không phải ra ủy ban đâu”, bà T dừng xe lấy ra 2.500.000 đồng vừa mang từ nhà ra đưa H và bảo bồi dưỡng cho H 100.000 đồng. Sau khi cầm rồi cất số tiền 2.500.000 đồng của bà T, nhận thấy bà T dễ bị lừa nên H nảy sinh ý định tiếp tục chiếm đoạt tiền của bà T, H nói “Nếu bà muốn nhận thêm hỗ trợ thì nộp tiếp 2.400.000 đồng nữa”. Bà T đồng ý, bảo về lấy thêm tiền rồi điều khiển xe đạp đi đến nhà ông Trần Huy X ở thôn Đ, xã C vay 2.400.000 đồng, gồm 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 07 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng rồi quay lại. Trong lúc đợi bà T quay lại, H tiếp tục đi loanh quanh khu vực đường gần UBND xã C. Khoảng 15 phút sau bà T đi đến gần khu vực chợ thì H đi đến nói “Bà ơi, bà đóng tiền cho cháu”, bà T đồng ý và đưa cho H 2.400.000 đồng. H cầm tiền, hẹn buổi chiều sẽ mang tiền đến nhà giao cho bà T rồi điều khiển xe mô tô đi đến địa phận xã N, huyện K, còn bà T điều khiển xe đạp đi đến UBND xã C để hỏi chính sách hỗ trợ dịch bệnh Covid thì biết mình bị lừa nên đã trình báo Công an xã C. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Công an xã C tiến hành xác minh, rà soát phát hiện H đang điều khiển xe đi trên đoạn đường thuộc xã N, huyện K nên đã đưa đối tượng về UBND xã C làm việc, thu giữ vật chứng, tài sản có liên quan, sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng, đồ vật, tài sản, tài liệu đã thu giữ: Số tiền 6.070.000 đồng (gồm 07 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 11 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 06 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 07 tờ mệnh giá 10.000 đồng) được niêm phong trong phong bì kí hiệu M1. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen được niêm phong kí hiệu M2. 01 cặp xách màu đen dán nhãn MT; 01 bộ quần

áo mưa màu đen; 01 túi cầm tay màu đen vàng kẻ ca rô; 01 Giấy phép lái xe và 01 Căn cước công dân đều mang tên Vũ Thị H; 10 gói men xử lý bề phốt nhẵn hiệu DW.97; 01 Giấy giới thiệu ghi ngày 10/9/2021 của Công ty Cổ phần Công nghệ Sinh hóa Hà Nội. 01 xe mô tô biển số 29T1-878.20 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Bá Q.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày 09/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Nam quyết định: Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm g, i khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Vũ Thị H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Vũ Thị H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 11/4/2022 đến ngày 20/4/2022. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng.

Ngày 16/8/2022, bị cáo Vũ Thị H kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tại phiên tòa: Bị cáo Vũ Thị H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; 02 lần phạm tội của bị cáo đều là tội phạm ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HS-ST ngày 09/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, theo hướng xử phạt bị cáo Vũ Thị H 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự; giao bị cáo Vũ Thị H cho UBND xã L, huyện M, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo không phải chịu.

Bị cáo Vũ Thị H nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam; đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, nội dung bảo đảm theo quy định tại Điều 332 Bộ luật hình sự nên là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Vũ Thị H khai nhận hành vi của mình đúng như bản án sơ thẩm. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 11/4/2022, tại đường thuộc địa phận thôn Đ, xã C, huyện K, tỉnh Hà Nam, bằng thủ đoạn gian dối là do dịch bệnh Covid-19, nếu nộp lệ phí sẽ được hỗ trợ tiền làm nhà vệ sinh, nhà tắm, Vũ Thị H đã chiếm đoạt tiền của bà Đỗ Thị T 02 lần, với tổng số tiền 4.900.000 đồng (Trong đó, lần thứ nhất 2.500.00 đồng, lần thứ hai 2.400.000 đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày 09/8/2022 của Tòa án nhân huyện K đã tuyên bố bị cáo Vũ Thị H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Vũ Thị H: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; số tiền bị cáo chiếm đoạt trên mức khởi điểm phải chịu trách nhiệm hình sự không nhiều, được thu hồi trả lại cho người bị hại nên chưa gây thiệt hại; tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình các tài liệu thể hiện ngày 16/5/2022, bị cáo đã tham gia tích cực cùng lực lượng Công an phường N, quận H, thành phố Hà Nội bắt giữ tội phạm cướp tài sản, được Công an phường N xác nhận và bị cáo là lao động chính, đang nuôi con và cháu nhỏ, có xác nhận của UBND xã L, huyện M. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có tình tiết giảm nhẹ mới; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Kháng cáo của bị cáo Vũ Thị H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị H; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày 09/8/2022 của Tòa án nhân huyện K, tỉnh Hà Nam về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm h, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, i khoản 1 Điều 52; Điều 47; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều

136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thị H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Vũ Thị H 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 15/11/2022).

Giao bị cáo Vũ Thị H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện M, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Bị cáo Vũ Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND, VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải

